

HÀN QUỐC VÀ ASEAN: QUAN HỆ THEN CHỐT TRONG CHÍNH SÁCH PHƯƠNG NAM MỚI

NGUYỄN TRẦN TIẾN*

Tóm tắt: Bước vào giai đoạn toàn cầu hóa, Hàn Quốc nỗ lực đa dạng hóa các đối tác ngoại giao và kinh tế. Trong nhiệm kỳ Tổng thống Moon Jae-in, người theo trường phái tự do, đã giảm đáng kể sự phụ thuộc của Hàn Quốc vào các đối tác thương mại truyền thống như Mỹ và Trung Quốc.

Năm 2017, chính quyền của Moon Jae-in công bố “Chính sách phương Nam mới (New Southern Policy - NSP)” nhằm thúc đẩy quan hệ với các nước ASEAN và hướng đến con người (people), thịnh vượng (prosperity) và hòa bình (peace). Chính quyền mới của Moon cũng nâng mối quan hệ chiến lược với ASEAN ngang bằng với bốn đối tác truyền thống là Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Nga.

Để đánh giá toàn diện chính sách NSP, bài viết nhìn lại những nét chính trong quan hệ Hàn Quốc - ASEAN từ trước thời chính quyền Tổng thống Moon Jae-in để từ đó phân tích lý do tại sao chính quyền Tổng thống Moon đặt ASEAN trong trọng tâm chính sách của mình.

Từ khóa: ASEAN, Hàn Quốc, quan hệ Hàn Quốc-ASEAN, Tổng thống Moon Jae-in, Chính sách phương Nam mới (NSP).

1. Quan hệ Hàn Quốc - ASEAN trước thời kỳ Moon Jae-in

Xuất phát điểm trong quan hệ Hàn Quốc- ASEAN chính từ nhu cầu tìm kiếm đồng minh trong khu vực trong bối cảnh chiến tranh và khác biệt về hệ tư tưởng. Từ những năm 1970 - 1908, nhu cầu hợp tác kinh tế trở nên cấp bách khi Hàn Quốc bước vào thời kỳ phát triển kinh tế. Quan hệ Hàn Quốc -

ASEAN chủ yếu phát triển dựa trên cơ sở kinh tế hơn là trên phương diện chính trị - an ninh và giữa các thành viên ASEAN với Hàn Quốc hơn là với tư cách một tổ chức quốc tế độc lập.

Hợp tác Hàn Quốc - ASEAN không ngừng phát triển mạnh mẽ sau khi hai bên thiết lập quan hệ đối thoại vào năm 1989, trở thành Đối tác toàn diện năm 2004 và

* TS. Nguyễn Trần Tiến, Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Hà Nội; Học giả quốc tế ISEF, Quỹ Cao học Hàn Quốc.

Đối tác chiến lược năm 2010. Hai bên đã và đang tích cực triển khai Kế hoạch hành động giai đoạn 2011 - 2015 và chuẩn bị xây dựng Kế hoạch hành động giai đoạn 2016 - 2020. Nhìn lại quan hệ ASEAN-Hàn Quốc trong gần 30 năm qua kể từ khi Hàn Quốc trở thành đối tác đối thoại ngành vào năm 1989, đã có những thay đổi cơ bản trong hợp tác Hàn Quốc - ASEAN cũng như các mối quan hệ song phương. Thương mại song phương giữa Hàn Quốc và các nước ASEAN tăng 12 lần. Đầu tư của Hàn Quốc vào các nền kinh tế ASEAN gia tăng đáng kể. Các hoạt động giao lưu văn hóa-xã hội cũng gia tăng mạnh mẽ. Việc mở rộng các thể chế đa phương khu vực đã tạo ra nhiều cơ hội để các nước Hàn Quốc và ASEAN gặp gỡ và thảo luận các vấn đề hai bên cùng quan tâm.

Khởi đầu cho mối quan hệ Hàn Quốc - ASEAN thực sự bắt đầu dưới thời chính quyền Tổng thống Kim Dae-jung trong đó nổi lên hai yếu tố quan trọng thúc đẩy mối quan hệ. Thứ nhất, Tổng thống Kim Dae-jung có sự hiểu biết và quan tâm đến các nước ASEAN qua những cuộc tiếp xúc của Tổng thống với các nhà lãnh đạo các nước ASEAN như phong trào dân chủ dưới sự lãnh đạo của bà Aung San Suu Kyi ở Myanmar... Thứ hai, ông Kim nắm quyền trong giai đoạn giữa của cuộc khủng hoảng tài chính châu Á vào năm 1998, khi đó ASEAN nằm trong ưu tiên chính sách của ông và ASEAN+3 được khởi xướng bởi ASEAN và là công cụ hữu hiệu nhằm vượt qua khủng hoảng kinh tế bằng việc hợp tác khu vực⁽¹⁾. Cùng với đó, Tổng thống Kim đã nỗ lực thúc đẩy hợp tác khu vực ASEAN+3⁽²⁾. Điều này đã đưa Hàn Quốc

đến gần ASEAN cũng như hợp tác song phương với các nước thành viên ASEAN. Chính định hướng chính sách dưới thời Tổng thống Kim đã đặt nền móng cho hợp tác Hàn Quốc - ASEAN cho các đời Tổng thống kế nhiệm sau này.

Sau chính quyền của Tổng thống Kim, quan hệ Hàn Quốc - ASEAN vẫn liên tục phát triển trong nhiệm kỳ kế nhiệm Roh Moo-hyun, Lee Myung-bak và Park Geun-hye. Mặc dù là ba nhiệm kỳ khác nhau nhưng chính sách của Hàn Quốc với ASEAN vẫn có sự liên kết và nhất quán. Do nhu cầu hợp tác khu vực, như ASEAN+3 và Hội nghị thượng đỉnh Đông Á (EAS), Hàn Quốc luôn nhất quán trong các dự án hợp tác trên khuôn khổ thể chế này. Bên cạnh đó, tác động khu vực cũng đã thúc đẩy việc đưa ra các cơ chế hợp tác thiết thực hơn và cùng có lợi. Chẳng hạn như, xuất phát từ nhu cầu bảo đảm lợi ích chính trị - an ninh, tạo môi trường ổn định cho sự phát triển và tìm kiếm đồng minh trước những bất ổn khu vực, Hàn Quốc và ASEAN cần phải thúc đẩy quan hệ hợp tác. Nhu cầu hợp tác kinh tế do tác động từ nền kinh tế thế giới và những tác động xuất phát từ nền kinh tế trong nước. Hơn nữa, những bất ổn tiềm ẩn và khó giải quyết giữa các nước trong khu vực như xung đột sắc tộc, tôn giáo, tình trạng ly khai, khủng bố, tranh chấp lãnh thổ ngày càng lộ rõ cũng là nhân tố đòi hỏi sự hợp tác của các nước trong đó có Hàn Quốc và ASEAN.

Tuy nhiên, so với chính quyền Tổng thống Kim, chính quyền của ba vị Tổng thống kế nhiệm vẫn chưa đánh giá đúng được tầm quan trọng cũng như tiềm năng

trong mối quan hệ với ASEAN. Điều này thể hiện qua mối quan tâm chính trị với ASEAN có phần mờ nhạt hơn. Chính quyền Roh Moo-hyun thay đổi ưu tiên chính sách khu vực của mình với khu vực Đông Bắc Á và bán đảo Triều Tiên như trong sáng kiến "Hàn Quốc, trọng tâm của khu vực Đông Bắc Á (Korea, Northeast Asia Hub Country)"³). Với việc giảm bớt căng thẳng giữa hai miền Triều Tiên từ thời kỳ Kim Dae-jung, Tổng thống Roh đã nỗ lực tiến tới cải thiện quan hệ với Bắc Triều Tiên. Đến nhiệm kỳ của chính quyền Lee Myung-bak, ông đã công bố một sáng kiến mới được gọi là "Sáng kiến châu Á mới (New Asia Initiative)" nhưng trọng tâm khu vực không phải là ASEAN mà là toàn bộ khu vực châu Á. Sáng kiến này về cơ bản đặt trọng tâm vào hợp tác thương mại nhằm tối đa hóa lợi ích kinh tế cho Hàn Quốc từ khu vực châu Á. ASEAN chỉ được nhìn nhận đơn giản như một thị trường đối tác của Hàn Quốc.

Sang thời kỳ của chính quyền Tổng thống Park Geun-hye, Hàn Quốc quan tâm nhiều hơn đến khu vực Đông Bắc Á và Bán đảo Triều Tiên. Chính sách này được gói gọn trong "Korean Peninsula Trust Politik" và "Sáng kiến Hợp tác và Hòa bình Đông Bắc Á" (Northeast Asia Peace and Cooperation Initiative - NAPCI). Mặc dù sau đó, ASEAN được mời tham gia vào NAPCI, nhưng sự tham gia của ASEAN vào NAPCI được xem như là ngoại vi hay chỉ với vai trò của một quan sát viên.

Như vậy, quan hệ Hàn Quốc - ASEAN về góc độ kinh tế, văn hóa-xã hội có phần gia tăng đáng kể dưới ba chính quyền kế nhiệm Tổng thống Kim Dae-jung. Tuy nhiên, sự

gia tăng phần lớn được tạo ra từ các khu vực tư nhân dựa trên nền tảng do chính quyền Kim Dae-jung đặt ra trong khi thiếu đường lối chính trị cũng như vai trò của các nhà lãnh đạo đứng đầu. Việc thay đổi nhận thức tầm quan trọng của ASEAN trong chính sách khu vực của Hàn Quốc là điều dễ hiểu đối với tình hình trên bán đảo Triều Tiên và sự trì trệ trong chính sách ngoại giao của Hàn Quốc thời gian qua. Với ý nghĩa hiện tại và tương lai trong quan hệ Hàn Quốc-ASEAN, có thể khẳng định đây là thời điểm Hàn Quốc coi trọng ASEAN và ASEAN trở thành ưu tiên hàng đầu trong nỗ lực ngoại giao dưới chính quyền đương nhiệm Moon Jae-in.

2. ASEAN trong "Chính sách phương Nam mới (NSP)" dưới chính quyền Tổng thống Moon Jae-in

Kiến giải về việc lấy ASEAN là trọng tâm trong NSP

Để thiết lập quan hệ đối tác toàn diện ASEAN - Hàn Quốc, hai bên đã tập trung xây dựng và tham gia tích cực vào các thể chế hợp tác đa dạng trong khu vực như ASEAN+3, EAS, ARF, APEC, ADMM+ ... coi đó là khung cơ chế để triển khai các hoạt động hợp tác cụ thể. Trong đó, kênh đối thoại cao nhất giữa Hàn Quốc- ASEAN chính là Hội nghị thượng đỉnh. Kể từ năm 1997, các nhà lãnh đạo Hàn Quốc và ASEAN đã tổ chức hội nghị thượng đỉnh ít nhất mỗi năm một lần. Đến nay, đã có 17 hội nghị bao gồm hai Hội nghị thượng đỉnh đặc biệt kể từ năm 1997. Kể từ năm 2003, dưới Hội nghị thượng đỉnh, có các cuộc họp cấp Bộ trưởng của các Bộ Ngoại giao và

Kinh tế. Các cuộc họp của các Bộ trưởng ngoại giao được tổ chức trước các cuộc gặp của người đứng đầu nhà nước. Cùng với đó, trong các lĩnh vực hợp tác khác như thương mại, công nghệ thông tin và truyền thông, tội phạm xuyên biên giới, và giao thông vận tải ... có các cuộc họp cấp Bộ trưởng phụ trách của các bên. Tháng 10/2004, tại Hội nghị thượng đỉnh ASEAN - Hàn Quốc lần thứ VIII tổ chức tại Viêng Chăn, Hàn Quốc và ASEAN đã ký Tuyên bố chung về quan hệ đối tác hợp tác toàn diện. Điều này có ý nghĩa lớn và tạo ra bước phát triển mới trong lịch sử phát triển quan hệ hai bên. Tuyên bố chung được đưa ra sau đó, là cơ sở pháp lý cho sự phát triển trong thời gian tới đồng thời xây dựng một chương trình nghị sự làm cơ sở cho các hoạt động hợp tác giữa Hàn Quốc và ASEAN trong nhiều lĩnh vực, đặc biệt là thỏa thuận xây dựng khu mậu dịch tự do ASEAN - Hàn Quốc⁽⁴⁾. Trên cơ sở đó, Hàn Quốc và ASEAN đã tiến hành một loạt các hoạt động hợp tác song phương trên các lĩnh vực an ninh, chính trị, kinh tế và văn hóa - xã hội.

Với tiếp cận địa kinh tế, ASEAN là đối tác kinh tế quan trọng của Hàn Quốc. Khu vực này có lực lượng lao động lớn thứ ba trên thế giới (đứng sau Trung Quốc và Ấn Độ) và trẻ, dân số lớn hơn châu Âu và Bắc Mỹ, có nhu cầu tiêu dùng lớn và tương đối dễ tính so với các thị trường đã phát triển khác. ASEAN đã và đang tạo ra một thị trường lao động dồi dào, một thị trường tiêu phụ sản phẩm tiềm năng⁽⁵⁾. Tính từ năm 1989 lên 119 tỷ USD vào năm 2015, khối lượng thương mại giữa Hàn Quốc và Đông Nam Á đã tăng 15 lần, từ 8,2 tỷ USD.

ASEAN đã vượt Mỹ, EU và Nhật Bản trở thành đối tác thương mại lớn thứ hai của Hàn Quốc, chỉ đứng sau Trung Quốc⁽⁶⁾. Có được kết quả này là nhờ việc thực thi Hiệp định Thương mại Tự do Hàn Quốc - ASEAN (AKFTA) vào năm 2007⁽⁷⁾.

Quan hệ kinh tế giữa Hàn Quốc-ASEAN cũng có những tăng trưởng đáng kể theo từng năm. ASEAN là đối tác thương mại số hai của Hàn Quốc và Hàn Quốc đứng thứ 6 về xuất khẩu, thứ 5 đối với hàng nhập khẩu và thứ 5 cho toàn bộ nền thương mại xét từ quan điểm của các nước ASEAN. Trong khi ASEAN tiếp tục là đối tác thương mại lớn thứ hai của Hàn Quốc trong nhiều năm, Hàn Quốc đã được xếp hạng từ 5 đến 7 trong số các đối tác thương mại của ASEAN kể từ năm 2000. Năm 2015, xuất khẩu của Hàn Quốc sang ASEAN là 74,8 tỷ USD và nhập khẩu của Hàn Quốc từ ASEAN là 45 tỷ USD, tổng khối lượng giao dịch thương mại giữa Hàn Quốc và ASEAN đạt gần 120 tỷ USD⁽⁸⁾. ASEAN là điểm đến đầu tư lớn của Hàn Quốc và Hàn Quốc là nhà đầu tư lớn thứ 6 trong các nước ASEAN. Hàn Quốc đầu tư 9,7 tỷ USD vào 10 nước ASEAN trong năm 2015, chiếm 3,3% tổng FDI vào ASEAN⁽⁹⁾.

Du lịch được biết tới là một trong những động lực chủ chốt và quan trọng của nền kinh tế ASEAN. Năm 2015, nhiều hoạt động hợp tác du lịch để triển khai Kế hoạch Hành động của Tuyên bố Chung về Quan hệ Đối tác Chiến lược ASEAN - Hàn Quốc vì Hòa bình và Phồn vinh (2016-2020) được thông qua tại Hội nghị Thượng đỉnh ASEAN-Hàn Quốc lần thứ 17 diễn ra tại Kuala Lumpur. Cũng trong năm 2015, gần

5 triệu người Hàn Quốc đến Đông Nam Á, chiếm 25% tổng số người Hàn Quốc đi du lịch nước ngoài. Số lượng du khách Hàn Quốc đến Đông Nam Á vượt quá số lượng du khách đến Trung Quốc 500.000 người⁽¹⁰⁾. Ngoài ra, khoảng 2 triệu người ASEAN đến thăm Hàn Quốc, thu hút khoảng 7 triệu chuyến thăm hai chiều giữa ASEAN và Hàn Quốc mỗi năm⁽¹¹⁾. Tháng 6/2018, tại thủ đô Seoul đã diễn ra Hội thảo Đầu tư Du lịch ASEAN - Hàn Quốc nhằm chia sẻ những thông tin mới về môi trường, cũng như những cơ hội đầu tư của các doanh nghiệp Hàn Quốc vào ngành du lịch của 10 nước thành viên ASEAN. Trong năm, đã có 120 triệu lượt khách quốc tế tới khu vực này (khoảng 330.000 người/ngày). Ước tính ngành du lịch sẽ đóng góp 12,4% Tổng sản phẩm khu vực của ASEAN, cao hơn khoảng 4% so với phần lớn các khu vực khác trên thế giới.

Làn sóng Hàn Quốc (Hallyu) đóng vai trò quan trọng thúc đẩy trao đổi giữa các nước ASEAN và Hàn Quốc. Bên cạnh đó, văn hóa Đông Nam Á cũng đang được phổ biến rộng rãi ở Hàn Quốc thông qua các hoạt động giao lưu văn hóa... Tính đến tháng 1 năm 2017, tổng cộng 420.000 người ASEAN ở Hàn Quốc, bao gồm cả lao động đi trú, định cư hôn nhân, cũng như hoạt động thương mại, nghiên cứu và du lịch⁽¹²⁾. Trong lĩnh vực công nghệ thông tin và truyền thông, ASEAN, Hàn Quốc hợp tác thúc đẩy khởi nghiệp (start-up) trong lĩnh vực này. Theo ông Lee Hyuk, Tổng thư ký Trung tâm ASEAN-Hàn Quốc, ASEAN là nơi ra đời các start-up như Grab, Go-jek, Tokopedia và Traveloka, thu hút sự chú ý

của các quỹ đầu tư mạo hiểm toàn cầu, và đầu tư của các quỹ này vào các startup trong lĩnh vực ICT của ASEAN đã tăng hàng năm 53,8% trong mười năm qua, lên tới 7,9 tỷ USD trong năm 2017⁽¹³⁾.

Trong nền kinh tế toàn cầu, quan hệ đối tác công tư (PPP) ngày càng trở nên quan trọng, đặc biệt với sự phát triển của doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME), ASEAN và Hàn Quốc tăng cường hợp tác công tư thông qua việc tổ chức các diễn đàn theo sáng kiến của Hội đồng Kinh doanh ASEAN- Hàn Quốc (AKBC) để đưa ra các khuyến nghị hai chiều về phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa, nâng cao khả năng quốc tế hóa của doanh nghiệp cũng như mở cửa thị trường cho doanh nghiệp ASEAN và Hàn Quốc. Từ đó, hướng tới việc tạo nhiều cơ hội kết nối cho các doanh nghiệp ASEAN và Hàn Quốc từ các ngành chế biến, sản xuất đến các ngành dịch vụ, nhất là các ngành ưu tiên như sắt thép và sản phẩm sắt thép, chăm sóc sức khỏe, du lịch, thương mại điện tử, logistics, sản phẩm nông nghiệp...⁽¹⁴⁾.

Về địa chính trị, trong bối cảnh chính trị đang căng thẳng trong khu vực và trên thế giới, Hàn Quốc ngày càng phải đối mặt với những áp lực mâu thuẫn giữa các cường quốc xung quanh bán đảo Triều Tiên cũng như sự cạnh tranh chiến lược và cạnh tranh Mỹ và Trung ngày càng sâu sắc hơn. Vị thế của Hàn Quốc trong việc mở rộng quan hệ hay tự do hợp tác đa phương dường như bị hạn chế. Do vậy, Hàn Quốc phải kiểm soát được những áp lực mâu thuẫn, làm giảm căng thẳng xung quanh bán đảo và mở rộng quyền tự chủ chiến lược của mình.

Bảng 1: Công dân ASEAN tại Hàn Quốc và ODA của Hàn Quốc vào ASEAN⁽¹⁶⁾

Quốc gia	Công dân ASEAN ở Hàn Quốc	ODA (USD, triệu, 2015)
Việt Nam	148,950	178.8
Thái Lan	94,335	3.4
Philippines	54,518	60.9
Campuchia	44,562	68.6
Indonesia	42,090	21.4
Myanmar	21,926	25.5
Malaysia	10,707	0.3
Singapore	2,993	-
Lào	977	29.0
Brunei	143	-
ASEAN (tổng)	421,201	387.9

Lý do quan trọng trong hợp tác định hướng tương lai giữa ASEAN và Hàn Quốc là việc tăng cường với ASEAN đang đi đúng định hướng, nguyện vọng và thể hiện được vai trò tự chủ của Hàn Quốc trước cộng đồng quốc tế. Kể từ chính quyền Lee Myung-bak, một trong những từ thông dụng chỉ chính sách ngoại giao của Hàn Quốc là “ngoại giao cường quốc hạng trung”. Điều này dựa trên sự tự tin về khả năng kinh tế và công nghệ cũng vai trò của Hàn Quốc trước cộng đồng quốc tế. Hàn Quốc tham gia nhiều diễn đàn quốc tế như G20, Hội nghị thượng đỉnh an ninh hạt nhân và đóng góp ODA. Hàn Quốc ngày càng ý thức được sự đóng góp của mình cho cộng đồng quốc tế⁽¹⁵⁾. (Xem bảng 1)

Cùng với đó, cộng đồng quốc tế đánh giá cao vai trò và đóng góp của Hàn Quốc cho sự tăng trưởng kinh tế của các nước đang phát triển. ODA của Hàn Quốc đối với các nước đang phát triển đã tăng đều, mặc dù

vẫn còn thấp so với khuyến nghị của Ủy ban Hỗ trợ Phát triển OECD (DAC)⁽¹⁷⁾. Hàn Quốc cũng tổ chức các diễn đàn chia sẻ kinh nghiệm về phát triển kinh tế và dân chủ hoá với các nước đang phát triển. Ý thức và nỗ lực của Hàn Quốc phản ánh áp lực ngày càng gia tăng từ cộng đồng quốc tế buộc Hàn Quốc cần phải chia sẻ để tạo ra lợi ích chung với tiềm lực kinh tế của mình.

NPS dưới chính quyền Tổng thống Moon Jae-in

Hiện nay, ASEAN thu hút sự chú ý của các nước như Nhật Bản, Australia, Ấn Độ và Hàn Quốc. Với chính sách “Đàn chim nhận bay hướng về châu Á”, Nhật Bản đã thành công trong việc thiết lập quan hệ kinh tế với các nước ASEAN trong thế kỷ XX và đang thúc đẩy hơn nữa trong thế kỷ XXI. Việc thực hiện chính sách “Hành động phía Đông” của Ấn Độ và chính sách “Quan tâm đến châu Á nhiều hơn” của Australia,

cũng là những minh chứng sống động thể hiện tầm quan trọng đang lên của ASEAN trong thế kỷ XXI⁽¹⁸⁾. Không nằm ngoài xu hướng này, những thành quả đạt được quan hệ ASEAN-Hàn Quốc cũng đã tác động đến việc định hình chính sách đối ngoại của chính quyền đương nhiệm. Hợp tác ASEAN- Hàn Quốc được thúc đẩy bằng sáng kiến Cộng đồng ASEAN-Hàn Quốc định hướng tương lai của Tổng thống Moon nhằm củng cố quan hệ đối tác hiện tại và tập trung phát triển các lợi ích chiến lược lâu dài.

Điều thú vị là yếu tố ASEAN là một bổ sung mới trong cuộc bầu cử tổng thống lần này. Tổng thống Moon đã không thành công trong cuộc bầu cử tổng thống trước đó vào năm 2012. Tuyên bố bầu cử tổng thống của ông Moon năm 2012 chứa hầu hết mọi yếu tố của ông vào năm 2017, trừ ASEAN và Ấn Độ hay cái gọi là Chính sách phương Nam mới (NSP) của chính quyền ông⁽¹⁹⁾. Tuyên bố bầu cử năm 2012 đề cập đến ngoại giao cân bằng cho hợp tác và hội nhập ở Đông Á với việc tập trung vào quan hệ song phương Hàn Quốc - Hoa Kỳ, Hàn Quốc - Trung Quốc, Hàn Quốc - Nhật Bản hay "Mối quan hệ đối tác Hòa bình khu vực ở Đông Bắc Á (Partnership for Regional Peace in Northeast Asia)", và đặt nền tảng cho Cộng đồng Đông Á (East Asia Community). Trong đó, Cộng đồng Đông Á thường được coi là một tầm nhìn bao quát cả ASEAN. Như vậy, bản tuyên ngôn năm 2012 đã không đề cập đến ASEAN.

Tháng 7/2017, chính quyền của Tổng thống Moon Jae-in đã công bố 100 ưu tiên chính sách. Đáng chú ý, một khái niệm mới

được gọi là Cộng đồng Đông Bắc Á+ (Northeast Asia Plus Community for Responsibility Sharing) nhằm chia sẻ trách nhiệm được công bố lần đầu tiên trước công chúng. Ủy ban chuyển giao văn phòng Tổng thống về chính sách đối ngoại và an ninh quốc gia đã chuẩn bị một báo cáo về NEAPC. Kế hoạch này có ba hợp phần - Khung Hòa bình Đông Bắc Á (Northeast Asia Peace Framework - NEAPF), Chính sách phương Bắc mới (New Northern Policy - NNP)⁽²⁰⁾ và Chính sách phương Nam mới (New Southern Policy - NSP)⁽²¹⁾. Trong khi chính sách Đông Bắc Á và chính sách phương Bắc từ lâu đã là một phần không thể thiếu trong chính sách đối ngoại của Hàn Quốc, thì NSP là một bổ sung mới. Theo nhiều cách, NEAPF đã chia sẻ nhiều khía cạnh với cái gọi là Sáng kiến Hòa bình và Hợp tác Đông Bắc Á (NAPCI) của chính phủ Park Geun-hye. Các câu hỏi cốt lõi là vấn đề an ninh xoay quanh bán đảo Triều Tiên và mối đe dọa hạt nhân của Bắc Triều Tiên không khác biệt đáng kể so với chính phủ trước đó. NNP với các tên gọi khác nhau đã được đưa vào chính sách đối ngoại của Hàn Quốc trong hầu hết mọi chính quyền.

Tổng thống Moon Jae-in cũng đã công bố sáng kiến của Hàn Quốc về ASEAN, mang tên "Sáng kiến cộng đồng định hướng tương lai ASEAN-Hàn Quốc" (ASEAN-Korea Future-oriented Community Initiative AKCI). AKCI cho thấy tầm nhìn của chính quyền Moon là thúc đẩy mạnh mẽ quan hệ đối tác trong tương lai giữa ASEAN và Hàn Quốc. Nói cách khác, dựa trên các mối quan hệ đối tác hiện có, sáng kiến có ý định làm sâu sắc thêm vì lợi ích chung trong tương

lai. Mục đích của Tổng thống Moon trong việc đa dạng hóa chính sách ngoại giao là nền tảng cho sáng kiến ASEAN của mình. Như phân tích ở trên, chính sách đối ngoại của Hàn Quốc cho đến nay đã tập trung một cách không cân xứng vào bán đảo Triều Tiên và bốn đối tác lớn của Hàn Quốc. Mặc dù điều này quan trọng đối với an ninh quốc gia và lợi ích của Hàn Quốc, nhưng sự tập trung mang tính trọng điểm đã không theo kịp với địa chiến lược đang ngày càng thay đổi. Môi trường an ninh và chiến lược xung quanh Hàn Quốc buộc chính phủ Hàn Quốc phải cân nhắc ví như việc phải tìm ra cách lựa chọn con bài chiến lược tối ưu của mình trong toàn bộ khung chính sách khu vực và quốc tế. Tổng thống Moon từng thể hiện quan điểm sẽ đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ ngoại giao, tuyên bố “đã đến lúc Hàn Quốc đa dạng hóa ngoại giao bởi nó đã quá bị chi phối bởi các mối quan hệ với bốn cường quốc Mỹ, Nhật Bản, Trung Quốc và Nga⁽²²⁾.” Cách tiếp cận quá chú trọng vào các nước lớn trước đây đã làm giới hạn việc hoạch định chiến lược ngoại giao của Hàn Quốc, trong khi các bất ổn ở bán đảo Triều Tiên đang ngày càng gia tăng. Với việc đa dạng hóa quan hệ đối ngoại, đặc biệt với các nước tầm trung ở Đông Nam Á, Hàn Quốc sẽ giảm sự cô lập trước đây khi chỉ quan tâm đến các nước lớn là Trung Quốc, Mỹ và Nhật; đồng thời thu được các lợi ích kinh tế, an ninh cụ thể.

Tháng 11/2017, trong chuyến công du đến Đông Nam Á trong đó có Indonesia, Việt Nam và Philippines tham dự Hội nghị thượng đỉnh hợp tác kinh tế Châu Á Thái Bình Dương năm 2017 và các cuộc họp

ASEAN+3 và Hội nghị thượng đỉnh Đông Á 2017 (EAS), Tổng thống Moon Jae-in đã chính thức công bố “Chính sách hướng Nam mới” với trọng tâm là tăng cường kết nối giữa Hàn Quốc và ASEAN nói chung và gia tăng sự ảnh hưởng của Hàn Quốc tại thị trường khu vực hơn 600 triệu dân này. Với dân số 620 triệu người, đứng thứ ba thế giới, ASEAN là một thị trường hấp dẫn. Hơn nữa, đây là khu vực có dân số trẻ với số dân trong độ tuổi lao động chiếm hơn 40%. Hiện nay, Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) của ASEAN lên tới 2.600 tỷ USD, xếp thứ sáu thế giới, và nền kinh tế khu vực đang phát triển rất nhanh. Trong vòng 40, 50 năm qua, GDP của khu vực tăng gần 100 lần, so với mức GDP 37,6 tỷ USD trong những năm 1970. Do đó, tăng cường hợp tác với khu vực giàu tiềm năng này sẽ mở ra triển vọng phát triển kinh tế cho cả Hàn Quốc và ASEAN⁽²³⁾. Thông qua NSP, ông Moon nhấn mạnh rằng sáng kiến này được định hướng theo nguyên tắc ba “Ps” và cùng với đó là đẩy mạnh các chương trình hợp tác-phát triển về kinh tế và văn hóa xã hội nhằm hiện thực hóa sáng kiến này. Mục đích của tuyên bố “Chính sách phương Nam mới” nhằm tăng cường mối quan hệ giữa Hàn Quốc và ASEAN, lên ngang tầm với mối quan hệ giữa Hàn với bốn cường quốc Mỹ, Nhật, Trung và Nga⁽²⁴⁾. Chính sách gồm ba mục tiêu chính nhằm hướng tới: i) một cộng đồng vì con người; ii) một khu vực hòa bình và iii) một cộng đồng cùng tồn tại và phát triển thịnh vượng⁽²⁵⁾. Phù hợp với chính sách đối nội lấy con người làm trung tâm, chính sách mới sẽ tăng cường trao đổi với ASEAN và cùng phát triển thay vì khai thác các quốc

gia nhỏ hơn như các cường quốc đã làm trong quá khứ. Với mục đích đó, chính phủ Hàn Quốc nỗ lực đặt mục tiêu tăng khối lượng thương mại song phương của Hàn Quốc với ASEAN lên 200 tỷ đô la Mỹ vào năm 2020, tương đương với khối lượng thương mại hiện nay giữa Hàn Quốc và Trung Quốc⁽²⁶⁾.

Bên cạnh các lợi ích kinh tế trong quan hệ Hàn Quốc-ASEAN, chính quyền Tổng thống Moon đã nhận thức rõ các lợi ích chính trị có tính chiến lược mà ASEAN mang lại. ASEAN có thể là một cầu nối mà Seoul có thể tận dụng trong việc tiếp cận vấn đề Triều Tiên khi một số nước ASEAN vẫn duy trì mối ngoại giao tốt với Triều Tiên trong khi cả hai nước trên bán đảo Triều Tiên đều là thành viên của Diễn đàn An ninh khu vực (ARF). Các cơ chế này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc kết nối Hàn Quốc với Triều Tiên và thúc đẩy các ý tưởng hợp tác vì một nền hòa bình trên bán đảo.

Hơn nữa, Cộng đồng Đông Bắc Á+ (Northeast Asia Plus Community - NEAPC) lần đầu tiên xuất hiện trong bản tuyên ngôn bầu cử của ông Moon. Chính sách ngoại giao hợp tác với bốn đối tác lớn là Mỹ, Trung Quốc, Nhật Bản và Nga và NEAPC là một trong những triển vọng được đưa ra trong chính sách đối ngoại. Bản tuyên ngôn đã phác thảo ba điểm chính: “tăng cường hợp tác ba bên Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản và tiếp tục đàm phán sáu bên”, “xây dựng NEAPC kết hợp hợp tác an ninh và cộng đồng kinh tế đa phương”, và cuối cùng, “nâng cao ASEAN và Ấn Độ trở thành các đối tác kinh tế, chính

trị chiến lược ngang bằng với bốn cường quốc lớn”⁽²⁷⁾. Đáng nói, đây là lần đầu tiên ASEAN được nhắc đến trong phát biểu đầy triển vọng của Tổng thống.

Tuy nhiên, để hiện thực hóa chính sách này còn nhiều khó khăn phía trước. Trong lúc này, Trung Quốc đã có kế hoạch chi 1000 tỷ USD trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng tại ASEAN nhằm khuyến khích các công ty của mình tiến vào thị trường. Nhật Bản đã đổ rất nhiều tiền vào khu vực kể từ khi công bố Học thuyết Fukuda vào những năm 1970⁽²⁸⁾. NPS chính là con đường ngắn nhất của Hàn Quốc nhằm định vị chỗ đứng tại thị trường ASEAN. Việc tăng cường các hoạt động chuyển giao công nghệ, di sản, nghệ thuật và hợp tác trong các lĩnh vực như vận tải, năng lượng, tài nguyên .. là những điểm cụ thể trong chiến lược NSP của Tổng thống Moon Jae-in⁽²⁹⁾.

KẾT LUẬN

Qua những phân tích trên, có cơ sở để tin rằng, quan hệ ASEAN - Hàn Quốc có rất nhiều dư địa và triển vọng tiếp tục phát triển trong những năm tới. Nền tảng lòng tin và quan hệ chính trị - an ninh cần được mở rộng từ các lợi ích chung, sang các tầm nhìn chung, tiến tới cùng xây dựng các nguyên tắc chung để bảo đảm tương lai chung của khu vực. Quan hệ kinh tế thương mại không chỉ chú trọng số lượng mà cả chất lượng của tăng trưởng, qua đó đóng góp tốt hơn cho sự chuyển đổi cơ cấu kinh tế, bảo đảm phát triển bền vững của cả hai bên và các nước thành viên. Ngoài ra, chính sự đan xen lợi ích, tình cảm và cả huyết thống của người dân sẽ nền tảng bền vững

nhất cho quan hệ ASEAN - Hàn Quốc trong tương lai.

Tổng thống Moon Jae-in mới lên nắm quyền ở Hàn Quốc với những chiến lược đối ngoại của chính quyền mới vẫn đang tiếp tục định hình. Tuy nhiên, từ các tuyên bố và thể hiện chính sách của mình có thể nhận thấy trong thời gian tới, Hàn Quốc sẽ thực thi chính sách đối ngoại khác biệt so với thời kỳ Tổng thống Pak Geun-hye; đặc trưng bởi quyết tâm theo đuổi quan hệ độc lập hơn so với Mỹ, củng cố quan hệ với Nhật, duy trì ổn định trong quan hệ với Trung Quốc, tăng cường quan hệ với Đông Nam Á và ASEAN trong đó có Việt Nam. Những điều chỉnh đối ngoại này vừa phản ánh tư tưởng chính trị của cá nhân; vừa phù hợp với nhu cầu an ninh, kinh tế, chính trị nội bộ của Hàn Quốc; đồng thời nhằm hạn chế tối thiểu các tác động tiêu cực của tình hình khu vực và quốc tế, tận dụng cơ hội để bảo vệ an ninh và phát triển trong khu vực và quốc gia/.

CHÚ THÍCH

1. Đây là cơ chế đối thoại và hợp tác giữa ASEAN với ba quốc gia lớn ở Đông Bắc Á (Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc), được thành lập vào ngay sau cuộc khủng hoảng tài chính Đông Nam Á (2017). Thành công nhất của cơ chế này là Sáng kiến Chiêng Mai, tạo lập một quỹ tài chính chung với sự đóng góp tài chính chủ yếu của ba đối tác Đông Bắc Á, đặc biệt là Hàn Quốc, nhằm trợ giúp cho các nước Đông Nam Á trong cải cách tài chính, ngân hàng và phục hồi kinh tế sau khủng hoảng tài chính khu vực.
2. Richard Stubbs (2002), *ASEAN Plus Three: Emerging East Asian Regionalism?* Asian Survey, 42 (3).
3. Xem thêm tại: Roh Moh-hyun's inauguration speech; Kihl Young Whan (2005). *The Past as Prologue: President Kim Dae Jung's Legacy and President Roh Moh-hyun's Policy Issues and Future Challenges* in Alexandre Y. Mansourov. Ed. *A Turning point: Democratic Consolidation in the ROK and Strategic Readjustment in the US-ROK Alliance*. Daniel K. Inouye Asia-Pacific Center for Security Studies.
4. Nguyễn Thu Mỹ (chủ biên) (2008), *Một số vấn đề cơ bản về hợp tác ASEAN + 3*, NXB Khoa học Xã hội. tr. 64 – 65.
5. Vinayak, HV, Thompson, Fraser and Tonby, Oliver, "Understanding ASEAN: Seven things you need to know." McKinsey & Company. <https://www.mckinsey.com/industries/public-sector/our-insights/understanding-asean-seven-things-you-need-to-know>. Truy cập ngày 4/10/2018.
6. "ASEAN", ASEAN Korea Centre. http://www.aseankorea.org/eng/ASEAN/ak_overview.asp.
7. Norazhar, Dayang, "Asean-S. Korea bilateral trade jumps 92% to RM499.2.", The Malaysian Reserve, <https://themalaysianreserve.com/2017/09/12/asean-s-korea-bilateral-trade-jumps-92-to-rm499-2b/>. Truy cập ngày 5/10/2018
8. ASEAN-Korea Centre (2016), *ASEAN & Korea in Figures*. pp. 44-45.
9. ASEAN-Korea Centre (2016), *ASEAN & Korea in Figures*. pp. 80-81.
10. Korea Tourism Organization, Major Destination of Korean Overseas Tourism (In Korean).
11. ASEAN-Korea Centre (2016), *ASEAN & Korea in Figures*. p. 100.
12. ASEAN-Korea Centre (2016), *ASEAN & Korea in Figures*. pp. 120-121.
13. ASEAN, *Hàn Quốc hợp tác thúc đẩy start-*

- up trong lĩnh vực CNTT-truyền thông, <https://baotintuc.vn/khoa-hoc-cong-nghe/asean-han-quoc-hop-tac-thuc-day-startup-trong-linh-vuc-entttruyen-thong-20180913195750949.htm>. Truy cập ngày 20/10/2018.
14. ASEAN và Hàn Quốc tăng cường hợp tác công nghệ, <http://congthuong.vn/asean-va-han-quoc-tang-cuong-hop-tac-cong-tu-94939.html>. Truy cập ngày 20/10/2018.
 15. Andrew Cooper (2005), "G20 Middle Powers and Initiatives on Development" in Jonggryn M. eds MIKTA, *Middle Power, and New Dynamics of Global Governance: The 20's Evolving Agenda*. Asan Palgrave Macmillan Series. Palgrave Pivot: New York
 16. ASEAN-Korea Centre (2016), *ASEAN & Korea in Figures*. p. 38
 17. Lee Seungjoo (2014), "Multilayered World Order and South Korea's Middle Power Diplomacy: The Case of Development Cooperation Policy" EAI Middle Power Diplomacy Initiative Working Paper 06.
 18. Trịnh Thị Hoa (2018), *Vai trò của ASEAN trong cấu trúc quyền lực ở châu Á - Thái Bình Dương thế kỷ XXI*. <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/The-gioi-van-de-su-kien/2018/49355/Vai-tro-cua-ASEAN-trong-cau-truc-quyen-luc-o-chau-A.aspx>. Truy cập ngày 22/10/2018.
 19. Minjoo Party (2012), *People First, Korea*. p. 191.
 20. Chính phủ Hàn Quốc đang theo đuổi hai chính sách kinh tế: "chính sách phương Bắc mới" và "chính sách phương Nam mới". Seoul đã từng đề xuất "chính sách phương Bắc mới" nhằm tăng cường hợp tác kinh tế với vùng Viễn Đông của Nga, ba tỉnh Đông Bắc Trung Quốc, Trung Á và Mông Cổ. Bên cạnh đó, Seoul sẽ thúc đẩy hợp tác kinh tế với ASEAN nhằm tìm kiếm cơ hội mới ở khu vực phía Nam.
 21. Mục đích của "chính sách phương Nam mới" là tạo dựng một cộng đồng hòa bình, đặt trọng tâm vào con người và ủng hộ sự thịnh vượng chung. Đây là chính sách khá tương đồng với chính sách kinh tế nội địa để tạo ra một "nền kinh tế đặt trọng tâm vào con người" mà Tổng thống Moon Jae-in đang theo đuổi.
 22. Yonhap News Agency (2017), *S. Korean president vows enhanced cooperation with Indonesia, ASEAN*, <https://en.yna.co.kr/view/AEN20170802009200315>. Truy cập ngày 15/10/2018
 23. KBS WorldRadio (2017), *Chính sách phương Nam mới của Hàn Quốc*. http://world.kbs.co.kr/service/contents_view.htm?lang=v&menu_cate=business&id=&board_seq=146730. Truy cập ngày 25/10/2018.
 24. Sohn, Ji Ae (2017). *President Moon unveils New Southern Policy for ASEAN*. <http://www.korea.net/NewsFocus/policies/view?articleId=151092>. Truy cập ngày 27/10/2018.
 25. Sohn, Ji Ae (2017), (As above).
 26. Moon's New Southern Policy." Transcript, In KBS World Radio (2017), http://world.kbs.co.kr/english/program/program_economyplus_detail.htm?lang=e&No=6366¤t_page=6. Truy cập ngày 28/10/2018.
 27. The Minjoo Party Presidential Election Manifesto. 2017. p. 235.
 28. KBS WorldRadio (2017), "Chính sách phương Nam mới" của Hàn Quốc. http://world.kbs.co.kr/service/contents_view.htm?lang=v&menu_cate=business&id=&board_seq=146730. Truy cập ngày 2/11/2018.
 29. Vinayak, HV, Thompson, Fraser and Tonby, Oliver, "Understanding ASEAN: Seven things you need to know." MicKinsey&Company. May 2014. <https://www.mckinsey.com/industries/public-sector/our-insights/understanding-asean-seven-things-you-need-to-know>. Truy cập ngày 2/11/2018.